

Nội dung bài viết

1. [Bộ 3 đề thi khảo sát chất lượng đầu năm Toán lớp 6 2022](#)

BỘ 3 ĐỀ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG ĐẦU NĂM TOÁN LỚP 6 2022

Đề số 1:

I. Phần trắc nghiệm (2,0 điểm)

Câu 1: Tính nhanh $8 \times 34 \times 125$ được kết quả là:

A. 3400 B. 340 C. 34000 D. 340000

Câu 2: Một người đi xe máy với vận tốc 40 km/giờ. Hỏi sau 2 giờ rưỡi, người đó đi được bao nhiêu ki-lô-mét đường?

A. 110km B. 100km C. 90km D. 80km

Câu 3: Thể tích của hình hộp chữ nhật có chiều dài 15cm, chiều rộng 1dm và chiều cao 13cm là:

A. 1950cm^3 B. 195dm^3 C. 1950dm^3 D. 195dm^2

Câu 4: Diện tích hình bình hành bằng:

- A. Tích cạnh đáy nhân với chiều cao
- B. Tích độ dài các cạnh của hình bình hành
- C. Tích độ dài một cạnh nhân với chiều cao chia 2
- D. Tích cạnh đáy nhân với chiều cao rồi nhân 2

II. Phần tự luận (8,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm): Đặt tính rồi tính:

- a) $22,47 + 56,34$
- b) $15,64 \times 8$
- c) $16 \text{ giờ } 17 \text{ phút} - 9 \text{ giờ } 52 \text{ phút}$
- d) $2,4 : 1,6$

Câu 2 (2,0 điểm): Tìm X, biết:

- a) $X - 638 = 11,52$ b) $X + 3,64 = 15,3$
b) $X \times 2 = 12,8$ c) $X : 4,5 = 2,67$

Câu 3 (2,0 điểm): Một ô tô thứ nhất đi từ tỉnh A tới tỉnh B cách nhau 300km với vận tốc 60km/h. Cùng lúc đó một ô tô thứ hai đi từ tỉnh B đến tỉnh A với vận tốc bằng $\frac{3}{2}$ vận tốc của ô tô thứ nhất. Hỏi:

- a) Sau bao lâu hai xe gặp nhau?
b) Vị trí gặp nhau cách tỉnh A bao nhiêu ki-lô-mét?

Câu 4 (1,5 điểm): Một nền nhà hình chữ nhật có chiều rộng 10m, chiều dài bằng $\frac{5}{4}$ chiều rộng. Người ta dùng các viên gạch hình vuông có cạnh bằng 5dm để lát nền nhà đó, giá mỗi viên gạch là 12000 đồng (diện tích phần mạch vữa không đáng kể). Hỏi để lát nền nhà thì hết bao nhiêu tiền mua gạch?

Câu 5 (0,5 điểm): Tính tổng $A = 3 + 6 + 9 + 12 + \dots + 2019 + 2022$

Đáp án chi tiết đề số 1:

I. Phần trắc nghiệm

1. C 2. B 3. A 4. A

II. Phần tự luận

Câu 1: Học sinh tự đặt phép tính rồi tính.

- a) $22,47 + 56,34 = 78,81$ b) $15,64 \times 8 = 125,12$
c) $16 \text{ giờ } 17 \text{ phút} - 9 \text{ giờ } 52 \text{ phút} = 6 \text{ giờ } 25 \text{ phút}$
d) $2,4 : 1,6 = 1,5$

Câu 2:

- a) $X = 649,52$ b) $X = 11,66$
b) $X = 6,4$ c) $X = 12,015$

Câu 3:

- a) Vận tốc ô tô thứ hai đi là:

$$60 : 2 \times 3 = 90 \text{ (km/h)}$$

Tổng vận tốc của hai xe là:

$$60 + 90 = 150 \text{ (km/h)}$$

Hai xe gặp nhau sau:

$$300 : 150 = 2 \text{ (giờ)}$$

b) Vị trí gặp nhau cách điểm A số ki-lô-mét là:

$$60 \times 2 = 120 \text{ (km)}$$

Đáp số: a) 2 giờ

b) 120km

Câu 4:

Chiều dài của nền nhà hình chữ nhật là:

$$10 : 4 \times 5 = 12,5 \text{ (m)}$$

Diện tích của nền nhà hình chữ nhật là:

$$12,5 \times 10 = 125 \text{ (m}^2\text{)}$$

Diện tích một viên gạch hình vuông là:

$$5 \times 5 = 25 \text{ (dm}^2\text{)} = 0,25\text{m}^2$$

Số viên gạch dùng để lát hết nền nhà là:

$$125 : 0,25 = 500 \text{ (viên)}$$

Số tiền mua gạch là:

$$12000 \times 500 = 6.000.000 \text{ (đồng)}$$

Đáp số: 6.000.000 đồng

Câu 5:

$$A = 3 + 6 + 9 + 12 + \dots + 2019 + 2022$$

Nhận xét: Các số hạng cách nhau 3 đơn vị.

Số số hạng của tổng là:

$$(2022 - 3) : 3 + 1 = 674 \text{ (số)}$$

Tổng của A là:

$$(2022 + 3) \times 674 : 2 = 682425$$

Đáp số: 682425

Đề số 2:

A. Phần trắc nghiệm: (5 điểm). Khoanh tròn vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

$$\frac{2007}{2008} - \frac{2006}{2007}$$

Câu 1: Kết quả của phép tính là:

A. $\frac{1}{2007 \times 2008}$

B. $\frac{1}{2007}$

C. $\frac{1}{2008}$

D. $\frac{2}{2007 \times 2008}$

Câu 2: Cho $125\text{dam}^2 = \dots\dots\dots \text{km}^2$. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

- A. 0,125
- B. 0,0125
- C. 0,1250
- D. 0,1025

Câu 3: Trên bản đồ tỉ lệ 1 : 10000 có vẽ một mảnh đất hình chữ nhật với chiều dài 5cm; chiều rộng 3cm. Như vậy, mảnh đất đó có diện tích là:

- A. 15m^2
- B. 1500m^2
- C. 150m^2
- D. 160m^2

Câu 4: Một hình hộp chữ nhật có thể tích 216cm^3 . Nếu tăng ba kích thước của hình hộp chữ nhật lên 2 lần, thì thể tích của hình hộp chữ nhật mới là:

- A. 864cm^3
- B. 1296cm^3
- C. 1728cm^3
- D. 1944cm^3

Câu 5: Tam giác ABC, kéo dài BC thêm một đoạn $CD = BC$ thì diện tích tam giác ABC tăng thêm 20dm^2 . Diện tích tam giác ABC là :

- A. 10dm^2
- B. 20dm^2
- C. 30dm^2
- D. 40dm^2

Câu 6: Hai số có tổng là số lớn nhất có 5 chữ số. Số lớn gấp 8 lần số bé. Như vậy, số lớn là:

- A. 66666
- B. 77777
- C. 88888
- D. 99999

Câu 7: Cho một số, nếu lấy số đó cộng với 0,75 rồi cộng với 0,25 được bao nhiêu đem cộng với 1, cuối cùng giảm đi 4 lần thì được kết quả bằng 12,5. Vậy số đó là:

- A. 1,25
- B. 48
- C. 11,25
- D. 11,75

Câu 8: Khi đi cùng một quãng đường, nếu vận tốc tăng 25% thì thời gian sẽ giảm là:

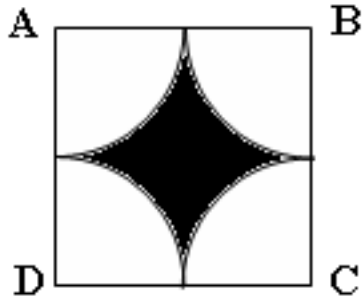
- A. 25%
- B. 20%
- C. 30%
- D. 15%

Câu 9: Lúc 6 giờ sáng anh Ba đi bộ từ nhà lên tỉnh với vận tốc 5km/giờ. Lúc 7 giờ sáng anh Hai đi xe máy cũng đi từ nhà lên tỉnh với vận tốc 25 km/giờ. Như vậy, Anh Hai đuổi kịp anh Ba lúc:

- A. 7 giờ 15 phút
- B. 6 giờ 15 phút
- C. 6 giờ 45 phút
- D. 7 giờ 25 phút

Câu 10: Cho hình vuông ABCD có cạnh 14 cm (hình bên). Như vậy, phần tô đen trong hình vuông ABCD có diện tích là:

- A. 152,04 cm²
- B. 174,02 cm²
- C. 42,14 cm²
- D. 421,4 cm²



B. Phần tự luận: (5 điểm)

$\frac{2}{3}$

Bài 1: Vườn hoa nhà trường hình chữ nhật có chu vi 160m và chiều rộng bằng

$\frac{1}{24}$

chiều dài. Người ta để diện tích vườn hoa để làm lối đi. Tính diện tích của lối đi.

Bài 2: Cho tam giác ABC có cạnh AC dài 6cm , trên cạnh BC lấy điểm E, sao cho EB = EC. BH là đường cao hạ từ đỉnh B của tam giác ABC và BH = 3cm. EH chia tam giác ABC thành hai phần và diện tích tứ giác ABEH gấp đôi diện tích tam giác CEH.

a/ Tính độ dài đoạn thẳng AH.

b/ Tính diện tích tam giác AHE.

Đáp án chi tiết đề số 2:

A. Phần trắc nghiệm: 5 điểm. Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

Học sinh khoanh đúng vào câu trả lời đúng cho 0,5 điểm. và có kết quả đúng như sau:

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
A	B	A	C	D	C	B	B	A	C

Hướng dẫn giải chi tiết

Câu 1:

$$\frac{2007}{2008} - \frac{2006}{2007} = \frac{2007 \cdot 2007}{2008 \cdot 2007} - \frac{2006 \cdot 2008}{2007 \cdot 2008} = \frac{1}{2007 \cdot 2008}$$

Câu 2: $125 \text{ dam}^2 = 0,0125 \text{ km}^2$

Câu 3: Diện tích mảnh đất hình chữ nhật trên bản đồ là: $5.3 = 15 \text{ (cm}^2\text{)}$

Diện tích thực tế của mảnh đất hình chữ nhật là $15000 \text{ (cm}^2\text{)}$

Đổi $15000 \text{ cm}^2 = 15 \text{ m}^2$

Câu 4: Nếu tăng ba kích thước của hình hộp chữ nhật lên hai lần thì thể tích hình hộp chữ nhật mới gấp 8 lần thể tích hình hộp chữ nhật cũ.

Vậy diện tích hình hộp chữ nhật mới là: $216.8 = 1728 \text{ cm}^3$.

$$\frac{1}{2}$$

Câu 5: Do $CD = \frac{1}{2} BC$ nên phần diện tích tăng thêm bằng một nửa diện tích tam giác ABC. Khi đó diện tích tam giác ABC là: $20.2 = 40 \text{ dm}^2$

Câu 6: Tổng số phần bằng nhau là 9 phần.

Số lớn nhất có 5 chữ số là 99999.

Số lớn là: $99999:9 \times 8 = 88888$.

Câu 7: Số cần tìm là: $12,5 \times 4 - 1 - 0,25 - 0,75 = 48$

Câu 8: Thời gian giảm 20%

Câu 9: Khoảng cách giữa anh Ba và anh Hai là: $(7 - 6) \times 5 = 5 \text{ km}$.

Hiệu vận tốc: $25 - 5 = 20 \text{ km/giờ}$.

Thời gian để anh Hai đuổi kịp anh Ba là: $5:20 = 0,25 \text{ giờ}$

Vậy anh Hai đuổi kịp anh Ba lúc: $7 + 0,25 = 7,25 \text{ giờ} = 7 \text{ giờ } 15 \text{ phút}$

Câu 10: Diện tích hình vuông là: $14.14 = 196 \text{ cm}^2$

Diện tích phần không tô đen là:

Diện tích phần tô đen là: $196 - 153,86 = 42,14 \text{ cm}^2$.

B. Phần tự luận: (5 điểm)**Bài 1: (2,5 điểm)**

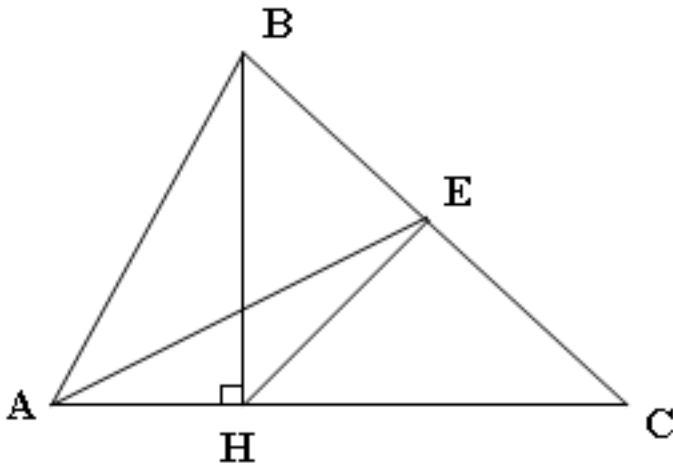
Nửa chu vi hình chữ nhật là: $160 : 2 = 80 \text{ (m)}$ (0,5 điểm)

Chiều rộng hình chữ nhật là: $(80 : 5) \times 2 = 32 \text{ (m}^2)$ (0,5 điểm)

Chiều dài hình chữ nhật là: $(80 : 5) \times 3 = 48 \text{ (m}^2)$ (0,5 điểm)

Diện tích hình chữ nhật là: $32 \times 48 = 1536 \text{ (m}^2)$ (0,5 điểm)

Diện tích lối đi là: $1536 : 24 = 64 \text{ (m}^2)$ (0,5 điểm)

Bài 2: (2,5 điểm)

Vẽ hình cho 0,5 điểm, câu a/ 1 điểm, câu b/ 1 điểm.

a/. Gọi S là diện tích:

Ta có: $S_{BAHE} = 2 S_{CEH}$

Vì $BE = EC$ và hai tam giác BHE, HEC có cùng chiều cao hạ từ đỉnh chung H nên
 $S_{BHE} = S_{HEC}$

Do đó $S_{BAH} = S_{BHE} = S_{HEC}$

Suy ra: $S_{ABC} = 3S_{BHA}$ và $AC = 3HA$ (vì hai tam giác ABC và BHA có cùng chiều cao hạ từ đỉnh chung B)

Vậy $HA = 6 : 3 = 2$ (cm)

Nghĩa là điểm H phải tìm cách A là 2cm

b/ Ta có: $S_{ABC} = 6 \times 3 : 2 = 9$ (cm²)

Vì $BE = EC$ và hai tam giác BAE, EAC có cùng chiều cao hạ từ đỉnh chung A , nên $S_{BAE} = S_{EAC}$ do đó:

$S_{EAC} = S_{ABC} = 9 : 2 = 4,5$ (cm²)

Vì $S_{HEC} = S_{ABC} = 9 : 3 = 3$ (cm²)

Nên $S_{AHE} = 4,5 - 3 = 1,5$ (cm²)

Đề số 3:

Bài 1. (2 điểm) Tìm x :

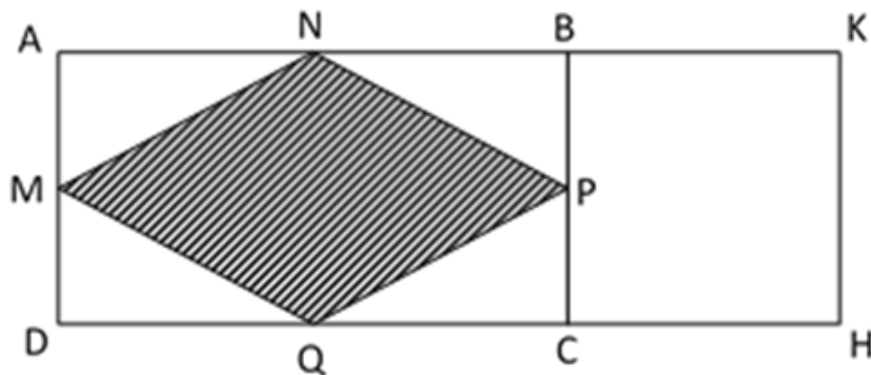
$$a) x \times 45 + x \times 55 = 1000 \quad b) \frac{6}{x} + \frac{1}{2} = 2$$

Bài 2. (2 điểm) Mẹ hơn con 30 tuổi. Sau 20 năm nữa tổng tuổi mẹ và tuổi con sẽ tròn 100. Tính tuổi hiện nay của mỗi người ?

Bài 3. (3 điểm) Ba cửa hàng bán được 2870 lít dầu. Cửa hàng thứ nhất bán gấp đôi

cửa hàng thứ hai, cửa hàng thứ hai bán bằng $\frac{1}{4}$ cửa hàng thứ ba. Hỏi mỗi cửa hàng bán bao nhiêu lít dầu ?

Bài 4. (3 điểm) Tính chu vi hình chữ nhật $ABCD$ biết diện tích hình thoi $MNPQ$ là 2323dm^2 và chu vi hình vuông $BKHC$ là 2020 cm (xem hình vẽ bên).



Đáp án chi tiết đề số 3:

Bài 1. (2 điểm) Tìm x : Mỗi câu đúng cho 1 điểm

a) $x \times 45 + x \times 55 = 1000$

$$x(45 + 55) = 1000$$

$$x * 100 = 1000$$

$$x = 1000 : 100$$

$$x = 10$$

Vậy x = 10

b) $\frac{6}{x} + \frac{1}{2} = 2$

$$6 : x + \frac{1}{2} = 2$$

$$6 : x = 2 - \frac{1}{2}$$

$$6 : x = \frac{3}{2}$$

$$x = 6 : \frac{3}{2}$$

$$x = 4$$

Vậy $x = 4$.

Bài 2.

Bài giải

Tổng số tuổi hiện nay của mỗi người là : $100 - 25 \times 2 = 50$ (tuổi) (0,5 điểm)

Tuổi con hiện nay là : $(50 - 30) : 2 = 10$ (tuổi) (0,5 điểm)

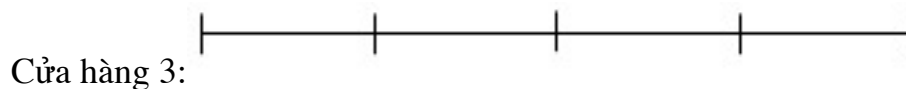
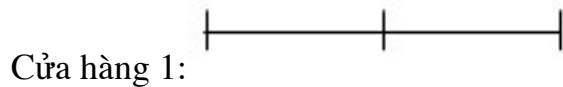
Tuổi mẹ hiện nay là : $10 + 30 = 40$ (tuổi) (0,5 điểm)

Hoặc $(50 + 30) : 2 = 40$ (tuổi)

Đáp số : mẹ 40 tuổi ; con 10 tuổi (0,5 điểm).

Bài 3.

Ta có sơ đồ



Tổng số phần bằng nhau : $2 + 1 + 4 = 7$ (phần) (0,25 điểm)

Cửa hàng thứ hai đã bán : $2870 : 7 = 410$ (lít) (0,5 điểm)

Cửa hàng thứ nhất đã bán : $410 \times 2 = 820$ (lít) (0,5 điểm)

Cửa hàng thứ ba đã bán : $410 \times 4 = 1640$ (lít) (0,5 điểm)

Đáp số: Cửa hàng thứ nhất bán : 820 lít

Cửa hàng thứ hai bán : 410 lít (0,5 điểm)

Cửa hàng thứ ba bán : 1640 lít

Bài 4.

Diện tích hình chữ nhật ABCD là : $2323 \times 2 = 4646$ (dm²) (0,5 điểm)

$= 464600$ cm² (0,25 điểm)

Chiều rộng hình chữ nhật ABCD cũng chính là cạnh hình vuông BKHC (0,25 điểm)

Chiều rộng hình chữ nhật là : $2020 : 4 = 505$ (cm) (0,5 điểm)

Chiều dài hình chữ nhật là : $464600 : 505 = 920$ (cm) (0,5 điểm)

Chu vi hình chữ nhật ABCD là : $(920 + 505) \times 2 = 2850$ (cm) (0,75 điểm)

Đáp số : 2850 cm (0,25 điểm)